TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỦA CHÙA
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2017/HNGĐ - ST
Ngày 29 - 8 - 2017
V/v tranh chấp: Yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Lò Thị Hạnh
Bà Lò Thị Dậu
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lò Thị Thu là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa

Ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại phòng xét xử TAND huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2017/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2017 về việc: Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi chung sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2017/QĐXX - ST ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Giàng Thị Mào – SN 1985/có mặt.
Địa chỉ: Thôn 4, xã Sính Phình, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.
- *Bị đơn:* anh Sình A Sinh – SN 1983/ có mặt.
Địa chỉ: Thôn 3, xã Sính Phình, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.
Nơi làm việc: Trường THCS Lao Xả Phình, xã Lao Xả Phình, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 12/6/2017 và các văn bản ý kiến nguyên đơn chị Giàng Thị Mào trình bày: Chị và anh Sình A Sinh đăng ký kết hôn trên tinh thần tự nguyện của đôi bên vào năm 2003 tại UBND xã Sính Phình. Đến tháng 6/2006 chị có đơn xin ly hôn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Sình A Sinh, trong yêu cầu giải quyết ly hôn chị không yêu cầu anh Sinh phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi chị và anh Sinh thuận tình ly hôn ngày 27/6/2006, đến ngày 02/8/2006 chị sinh con và chị lấy họ của mình để đặt họ tên khai sinh cho con tên là Giàng A Thái sinh ngày 02/8/2006. Hiện tại chị và con đang sống chung với bố mẹ đẻ tại thôn 4, xã Sính Phình. Thu nhập của chị phụ thuộc vào gia đình và thu nhập chủ yếu từ sản xuất làm ruộng, nương, thỉnh thoảng vào các ngày thứ bảy, chủ nhật chị xuống chợ trung tâm thị trấn Tủa Chùa rửa bát, đĩa thuê cho các quán cơm một ngày chị được trả tiền công là 100.000đ/ngày, ngoài ra chị không có khoản thu nhập nào khác. Với thu

nhập thấp, không thường xuyên, nên chị không đủ điều kiện chi phí cho việc học tập và sinh hoạt của con. Nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Sình A Sinh phải cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng 1.000.000đ/tháng, phương thức cấp dưỡng là hàng tháng và anh Sinh có trách nhiệm đưa tiền cấp dưỡng trực tiếp cho nguyên đơn.

Tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn thay đổi yêu cầu mức cấp dưỡng, yêu cầu bị đơn có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng là 900.000đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng là hàng tháng bị đơn có trách nhiệm nộp tiền cấp dưỡng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa.

Tại văn bản ý kiến, tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa bị đơn trình bày: Về quan hệ hôn nhân nhất trí với ý kiến trình bày của nguyên đơn, trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa bị đơn khẳng định Giàng A Thái là con đẻ của bị đơn, nhưng bị đơn không đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn, vì thời điểm năm 2006 khi nguyên đơn xin ly hôn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con, hơn nữa đến năm 2011 bị đơn đã lập gia đình riêng với chị Sùng Thị Thay và hai người có hai đứa con chung Sình A Cao – sinh ngày 07/7/2012 và Sình Ngọc Diệu – sinh ngày 01/11/2016, ngoài ra bị đơn còn phải nuôi một đứa con riêng của chị Sùng Thị Thay là Sình A Trào – sinh ngày 22/9/2009. Hiện nay bị đơn đang phải nuôi 03 đứa con chưa trưởng thành và vợ chỉ ở nhà làm ruộng, nương. Thu nhập ổn định hàng tháng của bị đơn từ lương là 4.082.455đồng. Các tài sản khác trong nhà chỉ có trị giá là 5.000.000đồng và 01 ngôi nhà vách đất 02 gian, lợp ngói Prôximăng làm năm 2015 trị giá 3.000.000đồng. Thu nhập của gia đình trong một năm là 10 bao thóc và 15 bao ngô, ngoài ra bị đơn và gia đình không có tài sản gì và khoản thu nhập nào khác.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu cấp dưỡng, yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn, nhưng bị đơn không đồng ý việc cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp về cấp dưỡng quy định tại khoản 5 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn chị Giàng Thị Mào và bị đơn anh Sình A Sinh thuận tình ly hôn vào ngày 27/6/2006, trong yêu cầu giải quyết ly hôn năm 2006 nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi thuận tình ly hôn được 02 tháng, đến tháng 8/2006 nguyên đơn sinh con và lấy họ của nguyên đơn đặt họ tên khai sinh cho con mà không mang họ của bị đơn. Xem xét yêu cầu của nguyên đơn, yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ và phù với quy định tại khoản 2 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy bị đơn hiện là cán bộ văn thư của Trường Trung học cơ sở xã Lao Xả Phình, huyện Tủa Chùa, mức lương hàng tháng thực lĩnh hiện nay là 4.082.455đồng/tháng. Trong các phiên hòa giải và tại phiên tòa các bên không thỏa thuận được mức cấp dưỡng, phương thức cấp dưỡng nuôi

con chung sau khi ly hôn, do đó Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nhưng xét về yêu cầu mức cấp dưỡng của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng 900.000đồng/tháng, Hội đồng xét xử thấy rằng hiện nay bị đơn còn có trách nhiệm nuôi 03 đứa con chưa trưởng thành, hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị đơn cũng nhiều khó khăn, thu nhập bình quân của gia đình trong một năm rất thấp, vợ chỉ ở nhà làm ruộng, nương, chi tiêu sinh hoạt trong gia đình phụ thuộc vào lương tháng của bị đơn, do đó cần buộc bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con chung mức 400.000đồng một tháng là phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh kinh tế gia đình và mức thu nhập hiện nay của bị đơn. Về phương thức cấp dưỡng buộc bị đơn hàng tháng có trách nhiệm nộp tiền cấp dưỡng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa, thời điểm bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 9 năm 2017 đến khi Giàng A Thái đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

[3] Về án phí:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 nguyên đơn được miễn nộp toàn bộ tiền tạm ứng án phí, án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 24, Điều 26, các điểm a, đ khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 bị đơn được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 28, khoản 5 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 282 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào khoản 2 Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào các điểm b, đ khoản 1 Điều 12; Điều 24, Điều 26, các điểm a, đ khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Giàng Thị Mào

2. Về cấp dưỡng nuôi con chung

Buộc anh Sình A Sinh phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn đối với cháu Giàng A Thái đến khi cháu Giàng A Thái đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Mức cấp dưỡng là 400.000đồng/1tháng*(bốn trăm nghìn đồng)*. Phương thức cấp dưỡng là hàng tháng, anh Sình A Sinh có trách nhiệm nộp tiền cấp dưỡng nuôi con tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Thời điểm bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 9 năm 2017.

3. Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí, bị đơn được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/8/2017).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, Nguyên đơn,bị đơn có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THATAT;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- Chi cục THADS huyện Tủa Chùa;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Tòng Thị Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tòng Thị Lan

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THATAT;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- Chi cục THADS huyện Tủa Chùa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

Tòng Thị Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**